

Trường tiểu học Thanh Toàn

Tổ chuyên môn: Tổ 2

Họ và tên GV: Phạm Thị Thu Hằng

KẾ HOẠCH DẠY HỌC

TUẦN 9

Thứ Hai ngày 4 tháng 11 năm 2024

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

PHONG TRÀO CHĂM SÓC CÂY XANH

1. Yêu cầu cần đạt:

- HS biết chào cờ là một hoạt động đầu tuần không thể thiếu của trường học. Lắng nghe lời nhận xét của cô Hiệu Trưởng và thầy TPT về kế hoạch tuần 9
- Rèn kĩ năng tập hợp đội hình theo liên đội, kĩ năng hát Quốc ca, Đội ca, hô đáp khẩu hiệu.
- * Hoạt động trải nghiệm
- Hiểu được kế hoạch của nhà trường về tổ chức phong trào chăm sóc cây xanh.
- Có ý thức tự giác, tích cực, rèn luyện bản thân và tham gia phong trào bằng những hành động, việc làm cụ thể.
- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
- **Năng lực riêng:** Nhận thức được ý nghĩa của việc chăm sóc cây xanh
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

2. Đồ dùng dạy học:

a. Đối với GV

- Nhắc HS mặc đúng đồng phục, quần áo gọn gàng, lịch sự.

b. Đối với HS:

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV	Hoạt động học tập của HS
HOẠT ĐỘNG ỔN ĐỊNH	
GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.	Lớp trưởng điều hành, cả lớp thực hiện
HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC	
<ul style="list-style-type: none">- GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.- HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.- GV Tổng phụ trách Đội phát động phong trào chăm sóc cây xanh trong toàn trường gồm các nội dung sau:	<ul style="list-style-type: none">- HS chào cờ.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện

+ Mục đích phát động phong trào: Mỗi HS có những hành động và việc làm cụ thể để hưởng ứng phong trào chăm sóc cây xanh, góp phần tạo dựng môi trường sống xanh – sạch – đẹp.

+ GV gợi ý một số hoạt động HS có thể thực hiện để hưởng ứng phong trào chăm vườn cây xanh: trồng cây, tưới cây, nhổ cỏ, vun xới cho cây, quét dọn lá cây khô,...

+ Thời gian và hình thức thực hiện: trong các giờ hoạt động trải nghiệm, thực hành, ngoại khóa hoặc ngoài giờ trên lớp.

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

.....

.....

.....

.....

TOÁN
BÀI 27: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC
(TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học , giúp HS hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

1. Năng lực đặc thù:

- Rèn luyện kỹ năng tổng hợp về cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 và giải bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn.
- Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống thực tế.

2. Năng lực chung:

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

3. Phẩm chất:

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Phương pháp:** quan sát, hỏi – đáp, luyện tập- thực hành, thảo luận nhóm.
- Kỹ thuật:** đặt câu hỏi, chia nhóm

2. Phương tiện và công cụ dạy học

***Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu,

***Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1.Hoạt động mở đầu-Khởi động</p> <p>1.1.Ôn định (KTBC)</p> <p>1.2. Dạy bài mới</p> <p>2. Hoạt động luyện tập, thực hành</p> <p>Bài 1 (trang 52) <i>Mục tiêu:</i> Rèn kĩ năng cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20.</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS đọc đề bài- Yêu cầu HS tự làm bài 1: Tìm kết quả các phép cộng và trừ nêu trong bài.- Tổ chức thảo luận nhóm đôi, yêu cầu: Thảo luận về cách tính nhẩm và chia sẻ nhận biết trực quan về “ Tính chất giao hoán của phép cộng”.- Yêu cầu HS báo cáo- Nhận xét, kết luận: <i>Khi đổi chỗ các số hạng trong một tổng thì tổng không đổi.</i> <p>Lưu ý: Kĩ năng sử dụng “Quan hệ cộng trừ” để thực hiện các phép tính.</p> <p>Ví dụ: $9+4=13$ thì $13-9=4$</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận xét <p>Tổ chức HS thảo luận cặp đôi</p> <p>Bài 2 (trang 52) <i>Mục tiêu:</i> Rèn kĩ năng cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20.</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu đọc đề bài- Hướng dẫn: Quan sát các phép tính ghi phía trên mỗi rổ bóng; rồi lựa chọn số thích hợp với kết quả của từng phép tính ghi ở mỗi quả bóng.- <i>Khuyến khích hs nêu nhẩm cách cộng trừ</i>	<ul style="list-style-type: none">- HS đọc đề bài.- Hs hỏi đáp để nêu kq <p>$9 + 4 = 13$ $8 + 6 = 14$ $7 + 9 = 16$</p> <p>$4 + 9 = 13$ $6 + 8 = 14$ $9 + 7 = 16$</p> <p>$13 - 9 = 4$ $14 - 8 = 6$ $16 - 7 = 9$</p> <p>$13 - 4 = 9$ $14 - 6 = 8$ $16 - 9 = 7$</p> <ul style="list-style-type: none">- Thực hiện- Lắng nghe, nhận xét- Lắng nghe- Lấy ví dụ: $8 + 6 = 14$ thì $14 - 8 = 6$- Hs làm bài vào sgk dùng bút chì nối kết quả đúng với mỗi PT sau đó lên bảng chữa bài dưới hình thức trò chơi tiếp sức

- GV nhận xét tuyên dương hs làm bài tốt

Bài 3 (trang 52)

Mục tiêu: Rèn kỹ năng cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 100.

- Gọi hs đọc đề bài
- Bài yêu cầu gì ?
- Số cần điền ở phần a là thành phần nào ?
- Số cần điền ở phần b là thành phần nào ?
- Yêu cầu hs thực hiện tính để tìm tổng (hiệu) tương ứng điền số vào vở bài tập

Tổ chức cho HS báo cáo

- Chữa bài, nhận xét
- Đại diện nhóm lên chỉ và nêu....
- **Nhận xét, đánh giá.**

THƯ GIẢN

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm

- Cho HS một vài phép tính cộng trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 để HS có cơ hội được phát triển năng lực tư duy.

***Hoạt động nối tiếp (Củng cố - Dặn dò)**

Mục tiêu: Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài

Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?

- Để có thể làm tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì?
- GV nhấn mạnh kiến thức tiết học
- GV đánh giá, động viên, khích lệ HS.

-Hs đọc đề bài

- Hs trả lời

- HS làm bài đổi chéo vở kiểm tra kết quả và chia sẻ cách làm

-HS nêu ý kiến

-HS lắng nghe

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

.....

.....

.....

TIẾNG VIỆT:
BÀI 9: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I
Tiết 1, 2: ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP
(2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Nhận biết nội dung chủ điểm.
- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực riêng:
 - + Năng lực ngôn ngữ:
 - Đọc đúng một đoạn văn, đoạn thơ khoảng 50 tiếng hoặc đọc thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ) đã học. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/phút.
 - + Năng lực văn học:
 - Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong đoạn văn, đoạn thơ (bài văn, bài thơ), thể hiện được giọng điệu khi đọc.

2. Phẩm chất

- Rèn tính kiên nhẫn, cẩn thận, tỉ mỉ và các phẩm chất từ Bài 1 đến Bài 8.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án.
- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- SGK.
- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.
- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Giới thiệu bài Mục tiêu: Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học. Cách tiến hành: - GV giới thiệu tiết học: Hôm nay chúng ta sẽ	- HS lắng nghe.

<p>luyện tập kỹ năng đọc.</p> <p>2. HĐ 1: Luyện đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV YC HS chọn đọc lại các bài đọc đã học, sau đó luyện đọc một đoạn văn, đoạn thơ ngắn hoặc học thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ). - GV YC HS luyện đọc theo nhóm. GV hỗ trợ HS khi cần thiết. <p>3. HĐ 2: Đọc trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời lần lượt HS lên đọc bài trước lớp, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo. - GV và cả lớp nhận xét. - GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục luyện đọc. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc lại các bài đọc đã học. - HS luyện đọc theo nhóm. - HS lần lượt lên bảng đọc bài trước lớp, cả lớp đọc thầm theo. - HS và GV nhận xét. - HS lắng nghe.
---	---

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

.....

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI:

Bài 7: AN TOÀN KHI Ở TRƯỜNG (Tiết 2)

- 1. Yêu cầu cần đạt:** Sau bài học, HS có khả năng:
- 1.1. Kiến thức**
- Nêu được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh.
- 1.2. Năng lực, phẩm chất**
- a. Năng lực:*
- **Năng lực chung:**
 - + Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
 - + Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.
 - **Năng lực riêng:**
 - + Phân tích được nguyên nhân dẫn đến một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường.
- b. Phẩm chất:* Đề xuất được cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro khi tham gia các hoạt động ở trường và vận động các bạn cùng thực hiện.
- 2. Đồ dùng dạy học:**
- 2.1. Giáo viên:** Hình SGK
- 2.2. Học sinh:** SGK

3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV	Hoạt động học tập của HS															
HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG																
- GV giới thiệu trực tiếp vào bài An toàn khi ở trường (tiết 2).	- HS lắng nghe															
HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC																
<p><u>Hoạt động 1: Xác định tình huống nguy hiểm, rủi ro và cách phòng tránh khi tham gia một hoạt động ở trường</u></p> <p><i>Bước 1: Làm việc theo nhóm</i></p> <p>- GV hướng dẫn HS đọc yêu cầu câu hỏi 1,2 SGK trang 37: + <i>Chọn một hoạt động ở trường, xác định một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia hoạt động đó và nêu cách phòng tránh.</i> + <i>Ghi lại kết quả theo gợi ý:</i></p> <table border="1" data-bbox="97 842 743 1003"> <thead> <tr> <th>Hoạt động</th> <th>Tình huống nguy hiểm, rủi ro</th> <th>Cách phòng tránh</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="text-align: center;">?</td> <td style="text-align: center;">?</td> <td style="text-align: center;">?</td> </tr> </tbody> </table> <p><i>Bước 2: Làm việc cả lớp</i></p> <p>- GV yêu cầu đại diện từng nhóm trình bày kết quả của nhóm mình, các nhóm khác góp ý. - GV yêu cầu một số HS trả lời câu hỏi: <i>Nêu ích lợi của việc xác định được các tình huống nguy hiểm, rủi ro trước khi tham gia các hoạt động ở trường.</i> - GV nhắc nhở HS: <i>Việc xác định được các tình huống nguy hiểm, rủi ro trước khi tham gia các hoạt động ở trường giúp chúng ta chủ động phòng tránh, giữ an toàn cho bản thân và người khác.</i></p>	Hoạt động	Tình huống nguy hiểm, rủi ro	Cách phòng tránh	?	?	?	<p>- HS thảo luận theo nhóm, trả lời câu hỏi.</p> <p>- HS trả lời:</p> <table border="1" data-bbox="772 1200 1289 1756"> <thead> <tr> <th>Hoạt động</th> <th>Tình huống nguy hiểm, rủi ro</th> <th>Cách phòng tránh</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Cắt thủ công</td> <td>Kéo cắt vào tay</td> <td>Chú ý, cẩn thận, cầm kéo chắc chắn, tránh để kéo cắt vào tay</td> </tr> <tr> <td>Đá bóng</td> <td>Té ngã, đau, gãy chân</td> <td>Kiểm tra sân bóng,...</td> </tr> </tbody> </table> <p>- HS trả lời: <i>Ích lợi của việc xác định được các tình huống nguy hiểm, rủi ro trước khi tham gia các hoạt động ở trường: giúp chúng ta chủ động phòng tránh giữ an toàn cho bản thân và người khác.</i></p>	Hoạt động	Tình huống nguy hiểm, rủi ro	Cách phòng tránh	Cắt thủ công	Kéo cắt vào tay	Chú ý, cẩn thận, cầm kéo chắc chắn, tránh để kéo cắt vào tay	Đá bóng	Té ngã, đau, gãy chân	Kiểm tra sân bóng,...
Hoạt động	Tình huống nguy hiểm, rủi ro	Cách phòng tránh														
?	?	?														
Hoạt động	Tình huống nguy hiểm, rủi ro	Cách phòng tránh														
Cắt thủ công	Kéo cắt vào tay	Chú ý, cẩn thận, cầm kéo chắc chắn, tránh để kéo cắt vào tay														
Đá bóng	Té ngã, đau, gãy chân	Kiểm tra sân bóng,...														
HOẠT ĐỘNG Củng Cố																
GV nhận xét, đánh giá tiết học	- HS lắng nghe															

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

.....

.....

.....

Thứ Ba ngày 5 tháng 11 năm 2024

TOÁN
BÀI 27: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC
(TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, giúp HS hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

1. Năng lực đặc thù:

- Rèn luyện kỹ năng tổng hợp về cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 và giải Bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn.
- Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống thực tế.

2. Năng lực chung:

Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

1. Phẩm chất:

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

-**Phương pháp:** quan sát, hỏi – đáp, luyện tập- thực hành, thảo luận nhóm.

-**Kỹ thuật:** đặt câu hỏi, chia nhóm

2. Phương tiện và công cụ dạy học

***Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu,

***Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Hoạt động mở đầu-Khởi động 1.1. Ôn định (KTBC) <i>Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.</i>	-Tham gia trò chơi - Thực hiện - Cá nhân

<p>- Trò chơi : <i>Chuyền bóng</i></p> <p>HS truyền bóng cho bạn, ai nhận được bóng sẽ nêu một phép tính cộng,(trừ)có nhớ trong pv 20</p> <p>VD: $9 + 8 = 17$, $12 - 4 = 8$.....</p> <p>- Dẫn chuyển vào bài mới: <i>Em ôn lại những gì đã học Tiết 2</i></p> <p>1.2. Dạy bài mới</p>	
<p>2. Hoạt động luyện tập, thực hành</p> <p>Bài 4 (trang 53) Mục tiêu: Rèn kĩ năng cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu đọc đề bài - Mỗi dãy tính có mấy dấu phép tính? -Thứ tự thực hiện dãy tính ra sao? - Yêu cầu HS làm bài - Chữa bài, kết luận: <p><i>Khi thực hiện tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính cộng, trừ thì thứ tự thực hiện là từ trái sang phải.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc đề bài -.... có hai dấu phép tính cộng, trừ? - Trả lời - Hs làm bài bảng con $9 - 3 + 6 = 12 \qquad 35 + 10 - 30 = 15$ $8 + 6 - 7 = 7 \qquad 87 - 7 + 14 = 94$ <p>Lắng nghe</p>
<p>Bài 5 (trang 53) Mục tiêu: Vận dụng vào giải bài toán thực tế(có lời văn) liên quan đến phép cộng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc đề toán - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì? - Hướng dẫn HS nêu đề toán, tóm tắt, giải 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 hs đọc đề bài - hs trả lời - hs trả lời <p><i>Tóm tắt</i></p> <p>Có: 98 bao xi măng</p> <p>Đã chở: 34 bao xi măng</p> <p>Còn lại :xi măng</p>

<p><i>*Chữa bài :Yêu cầu hs nhận xét bài bạn GV khuyến khích hs suy nghĩ và nói cách của các em.</i></p> <p style="text-align: center;">THƯ GIẢN</p>	<p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Số bao xi măng chưa chở là :</p> $98 - 34 = 64 \text{ (bao)}$ <p style="text-align: center;">ĐS: 64 bao xi măng</p>
<p>3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm</p> <p>Bài 6 (trang 53) Mục tiêu: Vận dụng vào giải bài toán thực tế(có lời văn) liên quan đến phép cộng.</p> <p>a)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi hs đọc đề bài - HD phân tích bài toán - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì? - Bài toán thuộc dạng nào ? - <i>Yêu cầu hs tóm tắt và giải</i> <p style="text-align: center;"><i>- Cho hs làm bài vào vở , 1 em lên bảng chữa</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nhận xét - GV nhận xét 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 hs đọc đề bài : +Bà 67 tuổi +Mẹ ít hơn bà 30 tuổi +Năm nay bà bao nhiêu tuổi? <p>Bài toán về ít hơn</p> <p>Tóm tắt :</p> <p>Bà : 67 tuổi</p> <p>Mẹ ít hơn bà : 30 tuổi</p> <p>Mẹ : tuổi ?</p> <p style="text-align: center;">Giải</p> <p>Năm nay mẹ có số tuổi là :</p> $67 - 30 = 37 \text{ (tuổi)}$ <p style="text-align: center;">ĐS: 37 tuổi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs làm bài vào vở - 1 em lên bảng chữa <p style="text-align: center;">Bài giải :</p> <p>Năm nay bố có số tuổi là :</p> $10 + 32 = 42 \text{ (tuổi)}$ <p style="text-align: center;">Đáp số : 42 tuổi</p> <p>-HS nhận xét bài làm của bạn, cách trình bày bài giải</p>

<p>b)</p> <p>Năm nay anh Hải 10 tuổi, bố nhiều hơn anh Hải 32 tuổi. Hỏi năm nay bố bao nhiêu tuổi?</p> <p>HD tương tự phần (a)</p> <p>Yêu cầu hs xác định dạng bài toán rồi tóm tắt và giải vào vở</p> <p>*Chữa bài :Yêu cầu hs nhận xét bài bạn GV khuyến khích hs suy nghĩ và nói cách của các em.</p> <p>* Gv nhận xét và củng cố cách giải bài toán về nhiều hơn, ít hơn</p>	
<p>*Hoạt động nối tiếp (Củng cố - Dặn dò)</p> <p>Mục tiêu: Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài</p> <p>Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?</p> <p>- Để có thể làm tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì?</p> <p>- GV đánh giá, động viên, khích lệ HS.</p> <p>Nhắc hs chuẩn bị bài sau</p>	<p>-HS nêu ý kiến</p> <p>-HS lắng nghe</p>

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

.....

.....

.....

TIẾNG VIỆT

BÀI 9: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I

Tiết 1, 2: ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP (Tiết 2)

(Ngày thứ Hai)

Thứ Tư ngày 6 tháng 11 năm 2024

TIẾNG VIỆT

BÀI 9: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I

Tiết 3, 4: ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Nhận biết nội dung chủ điểm.
- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực riêng:
 - + Năng lực ngôn ngữ:
 - Đọc đúng bài thơ *Việc tốt*. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/phút.
 - Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài thơ *Việc tốt*: Bài đọc khuyến khích mọi người làm nhiều việc tốt, giúp đỡ lẫn nhau. Bạn Hùng trong bài đọc là một bạn nhỏ ngoan, đã nghe lời cô giáo và biết giúp đỡ mọi người.
 - + Năng lực văn học:
 - Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài.
 - Biết liên hệ nội dung bài đọc với thực tiễn, giúp đỡ mọi người.

2. Phẩm chất

- Bồi dưỡng tình yêu thương với mọi người xung quanh, biết chia sẻ, giúp đỡ mọi người.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án.
- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- SGK.
- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.
- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Giới thiệu bài Mục tiêu: Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học. Cách tiến hành: - GV giới thiệu bài đọc: Bài học <i>Việc</i>	- HS lắng nghe.

tốt hôm nay chúng ta học sẽ cho các em hiểu được việc tốt là như thế nào và hành động giúp đỡ mọi người của bạn Hùng.

2. HĐ 1: Đọc thành tiếng

Mục tiêu: Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.

Cách tiến hành:

- GV đọc mẫu bài *Việc tốt*.
- GV tổ chức cho HS luyện đọc:
 - + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.
 - + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.
 - + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.

3. HĐ 2: Đọc hiểu

Mục tiêu: Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện: Bài đọc khuyến khích mọi người làm nhiều việc tốt, giúp đỡ lẫn nhau. Bạn Hùng trong bài đọc là một bạn nhỏ ngoan, đã nghe lời cô giáo và biết giúp đỡ mọi người.

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi.
- GV mời một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn:
 - + Câu 1: GV hướng dẫn HS nêu các việc tốt bạn Hùng đã làm. GV khuyến khích HS nói đó là mấy việc tốt.

- HS lắng nghe.
- HS luyện đọc:
 - + 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài.
 - + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.
 - + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo.

- Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời nhóm đôi.
- Một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn. VD:
 - + Câu 1: Chủ nhật, Hùng đã làm được những việc gì?
Trả lời: Chủ nhật, Hùng đã làm được 3 việc tốt: trông giúp em bé nhà bác Cảnh, ân cần chỉ số nhà giúp bà cụ, rửa ấm chén.
 - + Câu 2: Vì sao Hùng nghĩ đó chưa

<p>+ Câu 2: GV hướng dẫn HS dùng phương pháp loại trừ và suy luận.</p>	<p>phải là những việc tốt? Chọn ý đúng: a) Vì đó là những việc chị Hà đã làm. b) Vì đó không phải những việc khó. c) Vì Hùng làm chưa xong việc. Trả lời: Hùng nghĩ đó chưa phải là những việc tốt vì đó không phải những việc khó.</p>
<p>+ Câu 3: GV khuyến khích HS mạnh dạn thể hiện ý kiến bản thân.</p>	<p>+ <u>Câu 3:</u> Bạn thích việc tốt nào của Hùng? Vì sao? Trả lời: <i>HS trả lời theo sở thích cá nhân và nêu lý do.</i></p>
<p>+ Câu 4: GV hướng dẫn HS xác định tác dụng của dấu chấm và dấu chấm hỏi. GV khuyến khích HS tìm hiểu các câu nói là của ai và nói với ai.</p>	<p>+ <u>Câu 4:</u> Chọn dấu câu (dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi) phù hợp với ô trống: a) Chị Hà ơi, sao chị quét nhà sớm thế[] b) Bà ơi, bà tìm nhà ai ạ[] c) Cháu là một cậu bé ngoan[] Bà cảm ơn cháu nhé! Trả lời: a) Dấu chấm hỏi. b) Dấu chấm hỏi. c) Dấu chấm.</p>
<p>+ Câu 5: GV hướng dẫn HS đặt mình vào vị trí nhân vật Hùng, hướng dẫn HS nói lời khi người khác cảm ơn.</p>	<p>+ <u>Câu 5:</u> Nếu là Hùng, em sẽ đáp lại thế nào: a) Khi bác Cảnh nói: “Hùng sang trông em giúp bác một lúc nhé!”? b) Khi bác Cảnh cảm ơn Hùng đã trông giúp em bé? c) Khi bà cụ nói: “Bà cảm ơn cháu nhé!”? Trả lời: a) Vâng ạ! Cháu sáng ngay. b) Cháu chơi với em cũng vui lắm ạ!</p>
<p>+ Câu 6: GV nhắc HS nhớ lại thứ tự</p>	<p>+ <u>Câu 6:</u> Xếp các tên riêng sau theo đúng thứ tự bảng chữ cái:</p>

bảng chữ cái để sắp xếp các tên riêng. - GV và cả lớp nhận xét, chốt đáp án.	Hùng, Cảnh, Hà, Lê, Thanh, Phong, Yên, Ánh, Mai. Trả lời: Ánh, Cảnh, Hà, Hùng, Lê, Mai, Phong, Thanh, Yên. - Cả lớp chốt đáp án cùng GV.
---	--

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

TOÁN:
BÀI 28 : EM VUI HỌC TOÁN (2 TIẾT)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, giúp HS hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

1. Năng lực đặc thù:

- Thiết kế một tia số và xếp các thẻ số dưới mỗi vạch của tia số rồi thảo luận cách sử dụng tia số trong học toán.
- Thiết kế một trò chơi học toán qua đó củng cố kỹ năng tính cộng, trừ trong phạm vi 20.
- Củng cố kỹ năng ước lượng độ dài của một số đồ vật (theo đơn vị xăng-ti-mét) rồi dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại.

2. Năng lực chung:

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

3. Phẩm chất :

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Phương pháp:** quan sát, hỏi – đáp, luyện tập- thực hành, thảo luận nhóm.
- Kỹ thuật:** đặt câu hỏi, chia nhóm

2. Phương tiện và công cụ dạy học

* **Giáo viên:** Bài giảng điện tử, máy chiếu.

***Học sinh:**

- Sợi dây, các thẻ số cần thiết.

- Bút màu, giấy vẽ để thiết kế một trò chơi.
- Thước có vạch chia xăng-ti-mét và một số đồ vật có thể dùng để đo độ dài.

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
<p>1.Hoạt động mở đầu-Khởi động</p> <p>1.1.Ôn định (KTBC)</p> <p>1.2. Dạy bài mới</p> <p>2. Hoạt động luyện tập, thực hành</p> <p>- GV chia lớp thành các nhóm 4 và đặt tên cho mỗi nhóm.</p> <p>Bài 1: Xếp các thẻ số thích hợp dưới mỗi vạch của tia số rồi thảo luận cách sử dụng tia số trong toán học.</p> <p>- Gọi HS đọc đề bài</p> <p>- Bài có mấy yêu cầu?</p> <p>- Yêu cầu hs quan sát tia số và thực hiện yêu cầu 1</p> <p>- Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4: Yêu cầu HS dùng sợi dây và các thẻ số đã chuẩn bị, thắt từng nút và xếp các thẻ số tương ứng dưới từng nút để tạo thành tia số. Sau khi hoàn thành, cùng thảo luận với bạn trong nhóm về cách sử dụng tia số trong toán học.</p> <p>- Gọi đại diện nhóm lên bảng trình bày và nêu cách sử dụng tia số.</p> <p>- GV nhận xét, kết luận:</p> <p>+ Chúng ta có thể sử dụng tia số để so sánh hai số.</p> <p>+ Chúng ta có thể sử dụng tia số để cộng, trừ.</p>	<p>- HS nhận nhóm và quay về vị trí của nhóm mình.</p> <p>- HS nêu yêu cầu.</p> <p>- Bài có 2 yêu cầu:</p> <p>+ Xếp các thẻ số thích hợp dưới mỗi vạch của tia số.</p> <p>+ Thảo luận cách sử dụng tia số.</p> <p>- Hs quan sát và lấy những thẻ số điền vào chỗ còn thiếu trên tia số</p> <p>- HS thực hành thảo luận nhóm 4.</p> <p>- 2 HS đại diện nhóm lên bảng trình bày kết quả thảo luận, lấy ví dụ về cách sử dụng tia số đưa ra. (2 nhóm lên bảng)</p> <p>- HS nhận xét, bổ sung.</p>

Bài 2: Thảo luận nhóm để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 rồi chọn ra trò chơi thú vị nhất.

- Yêu cầu HS đọc yêu cầu đề bài.
- HS thảo luận nhóm 4 để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 bằng những đồ dùng đã chuẩn bị trước. (khuyến khích HS sáng tạo trò chơi theo cách của các em)
- GV tổ chức cho tất cả HS trong lớp đi “tham quan” và tìm hiểu về trò chơi của các nhóm bạn, sau đó cả lớp sẽ bình chọn nhóm có trò chơi hay và thú vị nhất.
- Mời 2 - 3 nhóm có trò chơi được lớp bình chọn là hay và thú vị nhất lên bảng.

- GV khen ngợi, tuyên dương các nhóm và có thể cho các nhóm còn lại tổ chức trò chơi của nhóm mình vào các tiết sinh hoạt lớp.

GV chốt : Nội dung được củng cố qua trò chơi hs thiết kế

THƯ GIẢN

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm

Bài 3: Ước lượng , đo độ dài của một số đồ vật xung quanh em

a, Hãy ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét.

b, Hãy dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại độ dài của các vật được

- HS đọc yêu cầu.
- HS thảo luận nhóm 4.

- HS cả lớp thực hiện.
- Đại diện nhóm làm quản trò điều khiển các bạn trong lớp cùng tham gia trò chơi.

VD: Trò chơi “Hái hoa dân chủ”

+ HS thiết kế một “Cây hoa dân chủ” trong đó trên các bông hoa viết các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 20.

+ Quản trò nêu quy tắc chơi: Mỗi bạn lên chơi sẽ hái một bông hoa, tính nhẩm, nếu đúng được hái tiếp, nếu tính sai sẽ mất lượt.

- HS bày các đồ vật cần đo lên mặt bàn.
- HS thảo luận nhóm.

<p style="text-align: center;">ước lượng ở câu a.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS bày lên bàn một số đồ vật thông dụng cần đo. - Tổ chức thi đua giữa các nhóm: Yêu cầu HS thực hiện thảo luận theo nhóm 4: (chiếu yêu cầu lên màn hình) + Ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét, sau đó nhóm trưởng ghi lại các số đo vừa ước lượng của từng thành viên ra giấy. + Sau khi ước lượng, dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại. So sánh số đo chính xác và số đo ước lượng ban đầu - Gọi đại diện nhóm lên bảng trưng bày sản phẩm của nhóm mình và trình bày ý tưởng. Nhóm nào có nhiều bạn ước lượng số đo ban đầu gần sát nhất so với số đo chính xác là nhóm thắng cuộc. - GV nhận xét, tuyên dương. <p>*Hoạt động nối tiếp (Củng cố - Dặn dò)</p> <p>Mục tiêu: Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS nói cảm xúc sau giờ học. - Gọi HS nói về hoạt động thích nhất trong giờ học. - Gọi HS nói về hoạt động còn lúng túng và hỏi: Nếu làm lại thì em sẽ làm gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu. - HS thảo luận nhóm. - Đại diện 4 nhóm lần lượt trình bày. - HS nói theo suy nghĩ. - HS nói theo suy nghĩ. - HS nói theo suy nghĩ.
--	---

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

Thứ Năm ngày 7 tháng 11 năm 2024

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ CHĂM SÓC CÂY XANH

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- HS kể được tên một số cây xanh ở trường, nơi trồng và các công việc cần làm để chăm sóc cây xanh.
- HS chia sẻ các cách chăm sóc cây xanh ở trường, giúp cây phát triển tươi tốt.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.
- **Năng lực riêng:** Hiểu được ý nghĩa của việc trồng và chăm sóc cây xanh.

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

2. Thiết bị dạy học

a. Đối với GV

- Giáo án.
- SGK.
- Phiếu quan sát.

b. Đối với HS:

- SGK.
- Bút, bút màu.
- **3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV	Hoạt động học tập của HS
HOẠT ĐỘNG ỔN ĐỊNH	
1. Khởi động a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học. b. Cách tiến hành: - GV tổ chức cho HS cùng hát và vận động theo nền nhạc bài Em yêu cây xanh	

(tác giả Hoàng Văn Yến).

HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Cây xanh trường em

a. Mục tiêu: HS kể được tên một số cây xanh ở trường, nơi trồng và liệt kê các công việc cần làm để chăm sóc cây xanh.

b. Cách tiến hành:

(1) Làm việc nhóm:

- GV chia lớp thành các nhóm.
- GV tổ chức cho các nhóm đi quan sát cây xanh ở trường để tìm hiểu về các nội dung sau: tên cây, nơi trồng từng loại cây, việc cần làm để chăm sóc cây.
- GV phân công cho các nhóm quan sát ở các khu vực khác nhau, chú ý đảm bảo an toàn, thuận lợi trong quá trình quan sát.
- GV yêu cầu các nhóm ghi lại kết quả quan sát vào phiếu.

(2) Làm việc cả lớp:

- GV mời các nhóm chia sẻ kết quả quan sát trước lớp.

c. Kết luận: *Khuôn viên của nhà trường trồng nhiều loại cây xanh nhằm đem lại môi trường không khí trong lành, tươi mát cho mọi người. Các em hãy có ý thức chăm sóc cây xanh nhé.*

Hoạt động 2: Cách chăm sóc cây xanh

a. Mục tiêu: HS chia sẻ các cách chăm sóc cây xanh ở trường, giúp cây phát triển tươi tốt.

b. Cách tiến hành:

- GV chia lớp thành các nhóm.
- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm theo câu hỏi: *Chúng ta cần làm gì để chăm sóc*

- HS chia thành các nhóm.

- HS quan sát cây xanh.

- HS ghi kết quả vào phiếu quan sát.

- HS trình bày kết quả.

- HS lắng nghe, tiếp thu.

- HS chia nhóm.

- HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi: *Để chăm sóc cây xanh, giúp cây phát triển tươi*

<p><i>cây xanh, giúp cây phát triển tươi tốt?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời 2 đến 3 nhóm lên chia sẻ trước lớp. - GV và HS nhận xét, đóng góp ý kiến về kết quả thảo luận của các nhóm. <p>c. Kết luận: <i>Cây xanh có rất nhiều lợi ích trong cuộc sống. Để cây xanh phát triển tươi tốt, chúng cần được chăm sóc và bảo vệ. Mỗi chúng ta cần góp sức trong việc trồng và chăm sóc cây xanh. Những công việc chúng ta cần làm để chăm sóc cây xanh gồm: trồng cây, vun xới, tưới nước, nhổ cỏ xung quanh gốc cây,...</i></p>	<p><i>tốt chúng ta cần vun xới, tưới nước, nhổ cỏ xung quanh gốc cây,...</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS trình bày. - HS lắng nghe, tiếp thu.
--	---

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

.....

.....

.....

TOÁN
BÀI 28: EM VUI HỌC TOÁN (2 TIẾT – Tiết 2)
(Ngày thứ Tư)

TIẾNG VIỆT
BÀI 9: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I
Tiết 5, 6: ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP
(2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Nhận biết nội dung chủ điểm.
- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.
- Năng lực riêng:
 - + Năng lực ngôn ngữ:
 - Nghe, hiểu, ghi nhớ và kể lại được câu chuyện *Đôi bạn*.
 - Biết viết 2 câu về búp bê và dế mèn.
 - + Năng lực văn học:

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài.
- Biết liên hệ nội dung bài thơ với hoạt động thực tiễn.

2. Phẩm chất

- Bồi dưỡng sự quan tâm với mọi người xung quanh, biết giúp đỡ người khác theo sức của mình và biết cảm ơn sự giúp đỡ từ người khác.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án.
- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- SGK.
- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.
- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Giới thiệu bài Mục tiêu: Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học. Cách tiến hành: - GV nêu MĐYC của bài học.</p> <p>2. HĐ 1: Nghe – kể Mục tiêu: Nghe, hiểu, ghi nhớ và kể lại được câu chuyện <i>Đôi bạn</i>. Cách tiến hành: - GV hướng dẫn HS quan sát tranh: + Búp bê ngồi bệt xuống đất, bên cạnh cái chổi, đang ngồi thối mắc điều gì đó, mắt hướng về phía đế mèn. + Đế mèn đang cười tươi nhìn búp bê. - GV kể chuyện <i>Đôi bạn</i> cho HS lắng nghe:</p>	<p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS quan sát tranh.</p> <p>- HS lắng nghe GV kể lần 1.</p>
<p style="text-align: center;">Đôi bạn</p> <p>Búp Bê làm việc suốt ngày, hết quét nhà lại rửa bát, nấu cơm. Lúc ngồi</p>	

nghe, Búp Bê bỗng nghe có tiếng hát rất hay. Nó bèn hỏi:

- Ai hát đây?

Có tiếng trả lời:

- Tôi hát đây. Tôi là Dế Mèn. Thấy bạn vất vả, tôi hát để tặng bạn đấy.

Búp bê nói:

- Cảm ơn bạn. Tiếng hát của bạn làm tôi hết mệt.

Theo Nguyễn Kiên

- GV kể chuyện lại lần 2 cho cả lớp nghe. Mỗi đoạn, dừng lại đặt câu hỏi để HS kể theo, ghi nhớ câu chuyện.

- GV mời 1 HS lần lượt đọc 4 CH gợi ý để kể chuyện.

- GV YC HS thảo luận theo cặp, trả lời CH và tập kể chuyện.

- GV mời một số HS kể lại câu chuyện trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.

- GV nhận xét.

3. HĐ 2: Viết 2 câu về búp bê và dế mèn

Mục tiêu: Biết liên hệ nội dung bài thơ với hoạt động thực tiễn.

Cách tiến hành:

- GV mời 1 HS đọc to YC của BT 2.

- GV mời một số HS trả lời nhanh CH.

- GV nhận xét, chốt đáp án, khen ngợi các em:

+ Dế mèn thấy búp bê chăm chỉ, vất vả vì cả ngày hết rửa bát lại đến quét nhà.

+ Dế mèn đã hát để giúp búp bê đỡ mệt.

- HS lắng nghe HS kể lần 2.

- 1 HS đọc CH gợi ý để kể chuyện. Cả lớp lắng nghe.

- HS thảo luận theo cặp, trả lời CH và tập kể chuyện.

- Một số HS kể lại câu chuyện trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.

- HS nghe GV nhận xét.

- 1 HS đọc to YC của BT 2.

- Một số HS trả lời nhanh CH.

- HS lắng nghe.

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

.....

.....
.....

TIẾNG VIỆT

BÀI 9: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I

Tiết 7, 8: ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP

(2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Nhận biết nội dung chủ điểm.
- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực riêng:
 - + Năng lực ngôn ngữ:
 - Đọc đúng bài đọc *Bạn của nài nhỏ*. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.
 - Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài đọc *Bạn của nài nhỏ*: Bài đọc cho thấy tình cảm của nài cha dành cho nài con và tình cảm của hai bạn nài dành cho. Bài đọc còn đề cao lòng tốt, quả cảm của nài bạn.
 - Biết đặt câu theo mẫu *Ai làm gì?*.
 - + Năng lực văn học:
 - Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài đọc.
 - Biết liên hệ nội dung bài đọc với thực tiễn: yêu thương cha mẹ, bạn bè, giúp đỡ người khác, thể hiện lòng tốt và sự quả cảm.

2. Phẩm chất

- Bồi dưỡng tình cảm gia đình, tình bạn và lòng tốt, sự quả cảm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án.
- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- SGK.
- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.
- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Giới thiệu bài Mục tiêu: Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học. Cách tiến hành: - GV giới thiệu bài: Bài đọc hôm nay <i>Bạn của nai nhỏ</i> sẽ giúp các em hiểu về tình cảm cha con, tình bạn và lòng tốt, lòng quả cảm của nai cha, nai con và nai bạn.</p> <p>2. HĐ 1: Đọc thành tiếng Mục tiêu: Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản. Cách tiến hành: - GV đọc mẫu bài <i>Bạn của nai nhỏ</i>. - GV tổ chức cho HS luyện đọc: + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 4 HS đọc nối tiếp nhau 4 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS. + Đọc nhóm 4: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 4. + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất. + GV mời 3 HS giỏi đọc phân vai: người dẫn chuyện, nai cha, nai con.</p> <p>3. HĐ 2: Đọc hiểu Mục tiêu: Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện: Bài đọc <i>Bạn của nai nhỏ</i> cho thấy tình cảm của nai cha dành cho nai con và tình cảm của hai bạn nai dành cho. Bài đọc còn đề cao lòng tốt, quả cảm của nai bạn. Cách tiến hành:</p>	<p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS đọc thầm theo. - HS luyện đọc: + 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn của bài. Cả lớp đọc thầm theo. + HS đọc theo nhóm 4. + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất. + 3 HS giỏi đọc phân vai. Cả lớp đọc thầm theo.</p> <p>- Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH từ 1 – 4, suy nghĩ, trả lời các</p>

- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH từ 1 – 4, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.

- GV mời các cặp HS trả lời CH từ 1 – 4 trước lớp theo hình thức phỏng vấn:

+ Câu 1: GV gợi ý HS đọc đoạn đầu để tìm đáp án.

+ Câu 2: GV hướng dẫn HS tự suy luận hoặc đọc lại các lời nhận xét của nai cha dành cho nhân vật “bạn”.

+ Câu 3: GV hướng dẫn HS đọc đoạn cuối của bài để tìm đáp án.

+ Câu 4: GV khuyến khích HS mạnh dạn nêu quan điểm cá nhân. GV lưu ý để HS trả lời không trái đạo đức, thuần phong mỹ tục.

- GV nhận xét, chốt đáp án câu 1 – câu 4.

- GV mời chiếu YC của CH 5 và 6 lên bảng, mời 2 HS lên bảng hoàn thành

CH theo cặp.

- HS trả lời CH từ 1 – 4 trước lớp theo hình thức phỏng vấn:

+ Câu 1: Khi nai nhỏ xin phép đi chơi, nai cha muốn biết điều gì?

Trả lời:

Khi nai nhỏ xin phép đi chơi, nai cha muốn biết bạn của nai nhỏ thế nào.

+ Câu 2: Mỗi hành động của nhân vật “bạn” nói lên điểm tốt nào của bạn ấy?

a) Hích vai, lấn hòn đá to chặn lối.	1) sẵn lòng vì người khác
b) Kéo nai nhỏ chạy, trốn lão hổ.	2) khỏe mạnh
c) Húc sói, cứu dê non.	3) thông minh, nhanh nhẹn.

Trả lời:

- a – 2
- b – 3
- c – 1

+ Câu 3: Điểm tốt nào của nhân vật “bạn” đã làm nai cha yên tâm, không còn lo lắng?

Trả lời:

Điểm tốt của nhân vật “bạn” đã làm nai cha yên tâm, không còn lo lắng là: sẵn lòng vì người khác.

+ Câu 4: Bạn thích một người bạn như thế nào?

Trả lời: *HS trả lời theo quan điểm của bản thân.*

- HS lắng nghe.

- 2 HS lên bảng hoàn thành BT, cả lớp làm bài vào vở.

<p>BT, yêu cầu cả lớp làm bài vào vở.</p> <p>- GV mời một số HS nhận xét bài làm của 2 bạn, nêu đáp án bài làm của mình.</p> <p>- GV nhận xét, chốt đáp án:</p> <p>+ <u>Câu 5</u>: Xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Từ ngữ chỉ sự vật: <i>nai, hổ, bạn, cây, sói, dê.</i> ▪ Từ ngữ chỉ hoạt động: <i>xin phép, hích vai, rình, chạy, đuổi bắt, húc.</i> <p>+ <u>Câu 6</u>: Dựa vào các từ ngữ ở CH 5, đặt một câu theo mẫu <i>Ai làm gì?</i>.</p> <p>VD: <i>Nai nhỏ xin phép cha đi chơi.</i> <i>Sói đuổi bắt dê.</i> <i>Hổ rình nai sau bụi cây.</i></p>	<p>- Một số HS nhận xét bài làm của 2 bạn, nêu đáp án của mình. Cả lớp lắng nghe.</p> <p>- HS lắng nghe GV nhận xét, chốt đáp án, sửa bài vào vở.</p>
--	---

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI:

Bài 7: AN TOÀN KHI Ở TRƯỜNG (Tiết 3)

1. Yêu cầu cần đạt: Sau bài học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Nêu được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh.

1.2. Năng lực, phẩm chất

a. Năng lực:

- Năng lực chung:

+ Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực riêng:

+ Phân tích được nguyên nhân dẫn đến một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường.

b. Phẩm chất: Đề xuất được cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro khi tham gia các hoạt động ở trường và vận động các bạn cùng thực hiện.

2. Đồ dùng dạy học:

2.1. *Giáo viên:* Hình SGK

2.2. *Học sinh:* SGK

3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV	Hoạt động học tập của HS
HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG	
GV giới trực tiếp vào bài An toàn khi ở trường (tiết 3).	- HS lắng nghe
HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC	
<p><u>Hoạt động 3: Những việc làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường và vận động các bạn cùng thực hiện</u></p> <p><i>Bước 1: Làm việc cả lớp</i></p> <p>- GV yêu cầu một số HS: <i>Kể lại những việc em đã làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.</i></p> <p><i>Bước 2: Làm việc nhóm</i></p> <p>- GV hướng dẫn HS thảo luận theo nhóm, nhóm trưởng điều khiển các bạn cùng thực hiện yêu cầu ở SGK trang 38: <i>Viết khẩu hiệu hoặc cam kết thực hiện giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.</i></p> <p><i>Bước 3: Làm việc cả lớp</i></p> <p>- GV mời đại diện các nhóm trình bày sản phẩm trước lớp.</p> <p>- GV yêu cầu HS nhận xét, đánh giá sản phẩm của các nhóm.</p>	<p>- HS trả lời: <i>Những việc em đã làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường: lắng nghe và làm theo lời hướng dẫn của thầy cô giáo; không đùa nghịch, xô đẩy nhau; kiểm tra các thiết bị, đồ dùng, sân bãi cẩn thận trước khi tham gia các hoạt động.</i></p> <p>- HS thảo luận theo nhóm.</p> <p>- HS trình bày: <i>Viết khẩu hiệu khi tham gia các hoạt động ở trường:</i></p> <ul style="list-style-type: none">+ <i>Bé vui khỏe - cô hạnh phúc.</i>+ <i>An toàn là trên hết.</i>+ <i>An toàn trường học, hạnh phúc mọi nhà.</i>
HOẠT ĐỘNG Củng Cố	
<i>Mục tiêu:</i> Khái quát lại nội dung tiết học	
GV nhận xét, đánh giá tiết học	- HS lắng nghe

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

.....

.....

.....

Thứ Sáu ngày 8 tháng 11 năm 2024

TOÁN
ÔN TẬP, KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

1. Yêu cầu cần đạt:

Kiểm tra kết quả học tập của hs

1.1. Kiến thức, kĩ năng

- Thực hiện phép cộng, trừ trong phạm vi 20
- Thực hành vẽ đoạn thẳng
- Giải toán liên quan đến phép cộng và phép trừ

1.2. Phẩm chất, năng lực

- a. *Năng lực:* Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học: Năng lực giải quyết vấn đề Toán học; năng lực giao tiếp Toán học ; năng lực sử dụng công cụ và phương tiện Toán học.
- b. *Phẩm chất:* Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập

2. Đồ dùng dạy học:

2.1. Giáo viên: Đề kiểm tra

2.2. Học sinh: nháp

3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

PHẦN A : TRẮC NGHIỆM (4 ĐIỂM)

Bài 1: (1 điểm) Khoanh vào trước câu trả lời đúng:

a. Tổng của 7 và 5 là:

- A. 2
- B. 22
- C. 12
- D. 17

b, Số trừ trong phép tính $14 - 5 = 9$ là :

- A. 14
- B. 5
- C. 9
- D. Cả A,B,C đều sai

c. Hiệu của 56 và 32 là :

- A. 56
- B. 32
- C. 88
- D. 24

d. Các số : 31, 72, 27, 13 được xếp theo thứ tự từ lớn đến bé là

- a. 13,31,27,72
- b. 13,27,72,31
- c. 72,31,27,72
- d. 13,27,31,72

Bài 2 (1 điểm): Điền số hoặc chữ thích hợp vào ô trống

a. Tổng của 13 và 14 là

b. Số liền trước của 45 là

c. $43 = \dots + 3$

d. $3\text{dm} = \dots\text{cm}$

Bài 3: (1 điểm) Đúng ghi Đ, sai ghi S vào

a. $8 + 7 = 7 + 8$

b. $11 - 5 = 14 - 8$

c. $2\text{dm} > 15\text{cm}$

d. $8\text{cm} + 6\text{cm} = 14$

Bài 4 (1 điểm): Lan gấp được 16 bông hoa, Lan tặng Mai 7 bông . Số hoa Lan còn làbông

PHẦN B : TỰ LUẬN (6 ĐIỂM)

Bài 1: (2 điểm) Tính nhẩm

$7 + 6 =$

$14 - 5 =$

$9 + 6 - 8 =$

$9 + 2 =$

$13 - 7 =$

$35 - 20 - 6 =$

Bài 2: (2 điểm)

Mẹ hái được 27 quả bưởi , chị hái ít hơn mẹ 5 quả . Hỏi chị hái được bao nhiêu quả bưởi ?

Bài 3: (1 điểm)

Vẽ đoạn thẳng dài 1dm 2cm

Bài 4: (1 điểm) Tìm tổng của số chẵn lớn nhất có một chữ số với số liền trước của số nhỏ nhất có hai chữ số

TIẾNG VIỆT

BÀI 9: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I

Tiết 9: ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Nhận biết nội dung chủ điểm.
- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực riêng:
 - + Năng lực ngôn ngữ:
 - Đọc đúng bài thơ *Chúng em là đẹp nhất*. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.
 - Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài thơ *Chúng em là đẹp nhất*: Bài thơ nói về vẻ đẹp của các bạn nhỏ, là mầm non, là tương lai, đáng để yêu thương và trân trọng.
 - + Năng lực văn học:
 - Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài thơ.
 - Biết liên hệ nội dung bài đọc với thực tiễn: chăm chỉ học hành, vui vẻ, vô tư, chân thật, biết yêu thương mọi người xung quanh.

2. Phẩm chất

- Bồi dưỡng tình cảm gia đình, tình bạn và lòng tốt, sự quả cảm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án.
- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- SGK.
- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.
- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Giới thiệu bài Mục tiêu: Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học. Cách tiến hành: - GV giới thiệu bài: Bài thơ chúng ta	- HS lắng nghe.

luyện tập hôm nay *Chúng em là đẹp nhất* sẽ giúp các hiểu các bạn nhỏ, trong đó có các em là đẹp nhất, là tương lai, đáng để yêu thương và trân trọng.

2. HĐ 1: Đọc thành tiếng

Mục tiêu: Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.

Cách tiến hành:

- GV đọc mẫu bài *Chúng em là đẹp nhất*.

- GV tổ chức cho HS luyện đọc:

+ Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài thơ. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.

+ Đọc nhóm 3: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 3.

+ GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.

+ GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.

3. HĐ 2: Đọc hiểu

Mục tiêu: Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài thơ: Bài thơ nói về vẻ đẹp của các bạn nhỏ, là mầm non, là tương lai, đáng để yêu thương và trân trọng.

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.

- GV đọc lần lượt CH 1, CH 2 trước lớp, cho HS trả lời nhanh, sau đó chốt đáp án:

+ Câu 1: Đánh dấu v vào ô trống trước ý đúng:

- HS đọc thầm theo.

- HS luyện đọc:

+ 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài thơ.

+ HS đọc theo nhóm 3.

+ HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.

+ 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.

- Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.

- HS lắng nghe, trả lời nhanh CH, nghe GV chốt đáp án.

<p>a) Trong khổ thơ 1, trẻ em được so sánh với: Những nụ hoa, bông hoa.</p> <p>b) Những gì đã nuôi dưỡng bông hoa lớn lên? Trả lời: Đất trời.</p> <p>c) Dòng nêu đúng các từ chỉ đặc điểm ở khổ thơ 3: <i>Vô tư, chân thật, đẹp.</i></p> <p>+ <u>Câu 2</u>: Những tiếng ở cuối dòng trong khổ thơ 3 bắt vần với nhau: <i>thật – Đất – nhất.</i></p> <p>- GV YC HS thảo luận nhóm đôi, hoàn thành YC của CH 3.</p> <p>- GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, YC cả lớp lắng nghe, nhận xét.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p>- GV mời các cặp HS trả lời CH trước lớp theo hình thức phỏng vấn.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p>	<p>- HS thảo luận nhóm đôi, hoàn thành CH 3. VD:</p> <p>a) Đặt câu nói về trẻ em: <i>Trẻ em là yêu thương.</i></p> <p>b) Đặt câu nói về tình yêu thương dành cho trẻ em: <i>Mọi người đều yêu thương, quý mến trẻ em.</i></p>
---	---

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

.....

.....

.....

TIẾNG VIỆT

BÀI 9: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I

Tiết 10: ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP: CHÍNH TẢ - TẬP VIẾT

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Nhận biết nội dung chủ điểm.
- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực riêng:
 - + Năng lực ngôn ngữ:
 - Nghe (thầy,cô) đọc, viết lại chính xác bài thơ *Ngày mai lên sao Kim*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.

- Viết được đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc tốt đã làm.

+ Năng lực văn học: Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ trong các BT chính tả.

2. Phẩm chất

- Rèn tính kiên trì, cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án.
- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- SGK.
- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.
- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Giới thiệu bài Mục tiêu: Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học. Cách tiến hành: - GV nêu MĐYC của bài học.</p> <p>2. HĐ 1: Nghe – viết Mục tiêu: Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác đoạn thơ <i>Ngày mai lên sao Kim</i>. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô. Cách tiến hành: 2.1. GV nêu nhiệm vụ: - GV đọc mẫu bài thơ <i>Ngày mai lên sao Kim</i>. - GV mời 1 HS đọc lại bài thơ, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo. - GV hướng dẫn HS nói về nội dung và hình thức của bài thơ:</p>	<p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS đọc thầm theo. - 1 HS đọc lại bài thơ, cả lớp đọc thầm theo. - HS nghe GV hướng dẫn, nói và nhận biết về hình thức, nội dung của bài thơ.</p>

<p>+ Về nội dung: Bài thơ là sự tưởng tượng ngộ nghĩnh về vũ trụ, khao khát khám phá vũ trụ, cụ thể là đi lên sao Kim xem có gì trên đó.</p> <p>+ Về hình thức: Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.</p> <p>2.2. Đọc cho HS viết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc thông thả từng dòng thơ cho HS viết vào vở <i>Luyện viết 2</i>. Mỗi dòng đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS. - GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại. <p>2.3. Chấm, chữa bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả). - GV chấm 5 – 7 bài, chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày. <p>3. HĐ 2: Viết 4 – 5 câu kể về một việc tốt đã làm</p> <p>Mục tiêu: Viết được đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc tốt đã làm.</p> <p>Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời 1 HS đọc YC và gợi ý của BT 2. - GV YC HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT. - GV mời một số HS viết bài làm lên bảng. - GV gọi một số HS khác nhận xét. - GV chữa bài, nhận xét, khen ngợi HS. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe – viết. - HS soát lại. - HS tự chữa lỗi. - HS quan sát, lắng nghe. - 1 HS đọc YC và gợi ý của BT 2. - HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT. - Một số HS viết bài làm lên bảng. - Một số HS khác nhận xét. - HS lắng nghe.
--	---

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
SINH HOẠT LỚP
TUẦN 9
KẾ HOẠCH CHĂM SÓC CÂY XANH

1. Yêu cầu cần đạt

- Đánh giá tuần 9 và biết được kế hoạch của tuần 10
- Giúp HS nhận biết các mặt tốt và chưa tốt của bản thân, của tổ và của lớp trong tuần để khắc phục.
- Rèn khả năng phát biểu ý kiến trước tập thể.

* Hoạt động trải nghiệm:

- HS xây dựng được kế hoạch cụ thể để chăm sóc cây xanh trong khuôn viên nhà trường.
- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
- **Năng lực riêng:** Lập được bản kế hoạch một cách sinh động, dưới dạng sơ đồ tư duy,...
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

2. Đồ dùng dạy học

2.1. Đối với GV

- SGK

2.2. Đối với HS:

- SGK
- Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần.

3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV	Hoạt động học tập của HS
HOẠT ĐỘNG ỔN ĐỊNH	
GV ổn định lớp và hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.	- Lớp phó văn nghệ tổ chức trò chơi - Cả lớp chơi
HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC	
Cách tiến hành: Đánh giá Tuần 8: a) Lớp trưởng điều hành:	- Tổ trưởng Tổ 1 nhận xét về các mặt: + <i>Nề nếp đầu ca học</i> + <i>Đi học chuyên cần</i> + <i>Tác phong, đồng phục</i> + <i>Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập</i> + <i>Công tác vệ sinh</i> - Ý kiến các thành viên trong tổ - Thực hiện tương tự với tổ 2&3 + Tổ trưởng Tổ 2 nhận xét + Tổ trưởng Tổ 3 nhận xét - Các trưởng ban: + Trưởng ban học tập báo cáo kết quả theo dõi + Trưởng ban văn nghệ báo cáo kết quả

<p>b) GVCN nhận xét:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tuần 9 - Chiếu các hoạt động của lớp trong tuần <p>* <i>Tuyên dương:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích. <p>* <i>Nhắc nhở:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần. <p>3) Kế hoạch Tuần 10:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập các bài đã học - Hướng dẫn thực hiện các phong trào: <ul style="list-style-type: none"> + Đôi bạn cùng tiến + Bông hoa điểm tốt - Nhắc HS không được ăn quà vặt, bỏ rác đúng nơi quy định. - Tổ 1 trực nhật. 	<p>theo dõi</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trưởng ban vệ sinh báo cáo kết quả theo dõi - Lớp trưởng nhận xét - Bình bầu tổ học tốt, bạn học tốt trong tuần - Tặng bông hoa học tốt cho các tổ, các HS học tốt trong tuần.
---	---

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

<ul style="list-style-type: none"> - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm từ 4-6 HS. - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm để xây dựng kế hoạch chăm sóc cây xanh theo gợi ý: <ul style="list-style-type: none"> + <i>Nơi chăm sóc cây xanh.</i> + <i>Các dụng cụ cần chuẩn bị.</i> + <i>Thời gian thực hiện.</i> + <i>Phân công công việc cụ thể cho từng thành viên.</i> + <i>Những lưu ý để đảm bảo an toàn.</i> - GV yêu cầu HS ghi lại kết quả ra giấy. - GV mời các nhóm chia sẻ trước lớp về kế hoạch chăm sóc cây xanh của nhóm mình. - GV đánh giá về bản kế hoạch của từng nhóm và gợi ý cách chỉnh sửa nếu cần. - GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà trao đổi với bố mẹ, người thân về việc chăm sóc cây xanh ở gia đình. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chia thành các nhóm. - HS thảo luận theo nhóm, xây dựng kế hoạch chăm sóc cây xanh. - HS ghi kết quả. - HS trình bày trước lớp.
---	---

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....
.....
.....


P. TỔ TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên)


Lê Chi Ly

NGƯỜI BIÊN SOẠN KHBD

(Ký, ghi rõ họ tên)


Phạm Thị Thu Hằng

